

Bản án số: **72/2021/HS-ST**

Ngày: 28/10/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Đông.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lương Thị Huân.

Ông Nguyễn Mạnh Hùng.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Văn Vận – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2021/TLST – HS ngày 27 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc H**, tên gọi khác: Không.

Sinh năm: 1972 tại huyện N, tỉnh Nghệ An.

Nơi ĐKKHKT: Khối T, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Trú tại: Khối M, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn S (đã chết), con bà: Đức Thị V (đã chết); Vợ: Hoàng Thị M (đã ly hôn), vợ thứ hai là Lô Thùy U và có 02 người con; Tiền án: Ngày 22/01/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tại Bản án số 06/2015/HSST ngày 22/01/2015 (chấp hành xong vào tháng 5/2019) chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2020 đến nay. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Nguyễn Ngọc S** - Sinh năm: 1967.

Trú tại: Khối B, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An. (Có mặt)

2. Anh **Nguyễn Văn T** - Sinh năm: 1993.

Trú tại: Xóm T, xã Đ, huyện Q, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

- Người làm chứng:

1. Anh **Trương Mạnh H** – Sinh năm: 1985.

Trú tại: Xóm Đ, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

2. Chị **Lương Thị D** – Sinh năm: 1982.

Trú tại: Bản H, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. (Có mặt)

3. Anh **Lê Dũng H** – Sinh năm: 1983.

Trú tại: Khối B, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An. (Văng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 28/12/2020 Nguyễn Ngọc H cùng bạn gái là Lương Thị D, sinh năm 1982, trú tại bản H, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An ở nhà tại khối M, thị trấn Q (căn nhà của bố, mẹ đẻ H ở khi còn sống), cuối giờ chiều cùng ngày có Trương Mạnh H, sinh năm 1985, trú tại xóm Đ, xã C, huyện Q là bạn của H đến chơi và ở lại ăn cơm tối. Sau đó một lúc có Nguyễn Văn T, sinh năm 1993, trú tại xóm T, xã Đ, huyện Q gọi điện thoại cho H hỏi mua ma túy để sử dụng và được H đồng ý, khoảng hơn 18 giờ T đi đến nhà H, sau khi vào trong nhà T gặp H đang lau chùi đồ đạc tại gian khách nhà chính, còn Trương Mạnh H đang ngồi chơi xem điện thoại gần đó, T đưa số tiền 300.000 đồng cho H (gồm 01 tờ mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng), H lấy 01 gói ma túy đá cất giấu trong túi quần áo gói vào trong giấy ăn đưa cho T. Sau khi mua được gói ma túy T đi ra đến cổng nhà H thì bị lực lượng Công an bắt, thu giữ 01 gói giấy mềm màu trắng, bên trong là 01 gói Polyetylen trong suốt có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy) vừa mua được cất giấu ở túi quần bên trái, đồng thời vào nhà tiến hành kiểm tra, khám xét thu giữ trên người H số tiền 300.000 đồng trong túi quần bên phải mà H đang mặc, khám xét đối tượng Trương Mạnh H phát hiện, thu giữ trong túi quần bên trái Trương Mạnh H đang mặc 01 gói Polyetylen màu xanh, bên trong là 02 lớp polyetylen trong suốt có chứa chất tinh thể màu trắng có khối lượng là 10,300 gam (mười phẩy ba trăm gam) nghỉ là ma túy. Công an huyện Q đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Ngọc H, Trương Mạnh H và Nguyễn Văn T, thu giữ những vật chứng liên quan.

Tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Ngọc H, cơ quan điều tra Công an còn phát hiện, thu giữ tại tủ gỗ trong nhà 23 (Hai mươi ba) túi Polyetylen trong suốt, một đầu có khóa bấm, bên trong có bấm dính các chất tinh thể màu trắng, có tổng khối lượng là 0,135 gam (nghỉ là ma túy); Thu giữ trong chiếc giày trượt patin đánh số 51, tại gian nhà kho chứa vật dụng của gia đình, thuộc căn nhà ngang sử dụng làm bếp nấu ăn 01 gói được bọc bằng mảnh giấy bạc, bên trong là túi Polyetylen trong suốt có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, có khối lượng là 9,290 gam (nghỉ là ma túy); Thu trong ví da của H 01 túi Polyetylen trong suốt, bên trong có chứa các mẫu thực vật khô; Thu trong túi chiếc quần vải của nam giới treo trong tủ quần áo 01 túi Polyetylen trong suốt, bên trong có chứa các mẫu thực vật khô; Thu giữ trong tủ bếp nhà Hải 01 gói Polyetylen màu xanh, bên trong có chứa các mẫu thực vật khô.

Ngoài ra còn thu giữ tại nhà H gồm: 01 lọ thủy tinh, trên đỉnh của lọ thủy tinh có gắn một ống kim loại bằng thủy tinh, một đầu uốn cong; 01 chai nhựa tự tạo, trên miệng bình có gắn một đoạn ống nhựa, trên miệng bình có gắn một ống thủy tinh chạm với dung dịch màu trắng trong bình, đáy bình có nhiều viên sỏi; 01 chiếc cân tiểu ly điện tử; 20 túi Polyetylen trong suốt, bên trong không chứa

gi; 01 hộp đựng giấy vệ sinh, bên trong có chứa giấy vệ sinh màu trắng; 01 chiếc ví da, bên trong có chứa số tiền 40.700.000 đồng (Bốn mươi triệu, bảy trăm nghìn đồng chẵn); 01 thanh kiếm bằng kim loại màu trắng, có chiều dài 80cm.

- Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại, lập ngày 29/12/2020 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An xác định:

+ Sau khi loại bỏ gói Polyetylen, số chất rắn dạng tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn T có khối lượng là 0,070g (Không phải không trăm bảy mươi gam). Hội đồng đã lấy toàn bộ chất rắn dạng tinh thể màu trắng để gửi giám định, được niêm phong trong một phong bì thư do Công an huyện Quỳnh Hợp phát hành.

- Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại, lập ngày 30/12/2020 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An xác định:

+ Số chất rắn dạng tinh thể màu trắng thu được trong 23 gói Polyetylen trong suốt miệng túi có khóa bấm, bên trong có bấm dính các chất tinh thể màu trắng trong quá trình khám xét nhà Nguyễn Ngọc H, sau khi loại bỏ vỏ bao gói có khối lượng là 0,135 g (Không phải một trăm ba mươi lăm gam), hội đồng đã tiến hành lấy toàn bộ chất rắn dạng tinh thể màu trắng để gửi giám định, ký hiệu là M1.

+ Số chất rắn dạng tinh thể màu trắng thu được tại chiếc giày trượt patin đánh số 51 trong quá trình khám xét nhà Nguyễn Ngọc H, sau khi loại bỏ vỏ bao gói có khối lượng là 9,290 g (Chín phẩy hai trăm chín mươi gam), hội đồng đã tiến hành lấy 1,050 g (Một phẩy không trăm năm mươi gam) để gửi đi giám định, ký hiệu là M2.

+ Những mẫu thực vật khô được đựng trong túi Polyetylen trong suốt, thu được tại chiếc quần vải nam treo trong tủ gỗ khi tiến hành khám xét nhà Nguyễn Ngọc H, sau khi loại bỏ vỏ bao gói có khối lượng là 0,480 g (Không phải bốn trăm tám mươi gam), hội đồng đã tiến hành lấy 0,245 g (Không phải hai trăm bốn mươi lăm gam) để gửi đi giám định, ký hiệu là M3.

+ Những mẫu thực vật khô được đựng trong túi Polyetylen màu xanh, thu được tại tủ gỗ nhà ngang khi tiến hành khám xét nhà Nguyễn Ngọc H, sau khi loại bỏ vỏ bao gói có khối lượng là 30,330 g (Ba mươi phẩy ba trăm ba mươi gam). Hội đồng đã tiến hành lấy 3,405 g (Ba phẩy bốn trăm linh năm gam) để gửi đi giám định, ký hiệu là M4.

+ Mẫu thực vật khô được đựng trong túi Polyetylen trong suốt, thu được trong ví da của Nguyễn Ngọc H, sau khi loại bỏ vỏ bao gói có khối lượng là 0,9 g (Không phải chín gam). Hội đồng đã tiến hành lấy toàn bộ mẫu thực vật khô để gửi đi giám định, ký hiệu là M5.

- Kết luận giám định số: 136/KL-PC09(Đ2-MT), ngày 05/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) thu giữ của Nguyễn Ngọc H gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Số chất rắn dạng tinh

thể màu trắng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Nguyễn Ngọc H có khối lượng là 0,135 g (Không phải một trăm ba mươi lăm gam).

Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) thu giữ của Nguyễn Ngọc H gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Số chất rắn dạng tinh thể màu trắng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Nguyễn Ngọc H có khối lượng là 9,290 g (Chín phẩy hai trăm chín mươi gam).

Mẫu thực vật khô (ký hiệu M3) thu giữ của Nguyễn Ngọc H gửi tới giám định không đủ cơ sở để kết luận có phải ma túy hay là không. Số thực vật khô thu giữ khi khám xét chỗ ở của Nguyễn Ngọc H có khối lượng là 0,480 g (Không phải bốn trăm tám mươi gam).

Mẫu thực vật khô (ký hiệu M4) thu giữ của Nguyễn Ngọc H gửi tới giám định không đủ cơ sở để kết luận có phải ma túy hay là không. Số thực vật khô thu giữ khi khám xét chỗ ở của Nguyễn Ngọc H có khối lượng là 30,330 g (Ba mươi phẩy ba trăm ba mươi gam).

Mẫu thực vật khô (ký hiệu M5) thu giữ của Nguyễn Ngọc H gửi tới giám định không đủ cơ sở để kết luận có phải ma túy hay là không. Số thực vật khô thu giữ khi khám xét chỗ ở của Nguyễn Ngọc H có khối lượng là 0,9 g (Không phải chín gam).

Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn T gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Số chất rắn dạng tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn T có khối lượng là 0,070 g (Không phải không trăm bảy mươi gam).

- Bản cáo trạng số: 37/CT-VKSQH ngày 26/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, truy tố đối với bị cáo Nguyễn Ngọc H về các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS và “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 55 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung cho cả hai tội từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm 06 tháng tù.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 và khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng tịch thu của bị cáo Nguyễn Ngọc H là tiền do bán ma túy mà có, hiện đang được tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước huyện Quỳnh Hợp.

+ Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vỏ bao gói niêm phong và các chất ma túy còn lại sau khi đã đưa đi giám định cùng những vật chứng còn lại không có giá trị và giá trị sử dụng gồm các mẫu thực vật khô còn lại sau khi đã đưa đi giám định, dụng cụ để sử dụng ma túy, hộp giấy vệ sinh, cân tiểu ly điện tử, thanh kiếm tự tạo, chiếc giày trượt patin có chứa ma túy và que thử ma túy trong nước tiểu của Nguyễn Ngọc H.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc H 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A21S có gắn hai thẻ sim, điện thoại đã qua sử dụng và 01 chiếc ví da. Trả lại cho Nguyễn Văn T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen đỏ, loại bán phím, có gắn một thẻ sim, điện thoại đã hư hỏng, không còn hoạt động. Trả lại số tiền 40.700.000 đồng là số tiền không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo cho ông Nguyễn Ngọc S.

Tại phần tranh luận bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt không có ý kiến, tranh luận gì thêm.

Nói lời nói sau cùng tại phiên tòa, bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội: Căn cứ tài liệu, chứng cứ cơ quan cơ quan điều tra Công an đã thu thập tại hồ sơ vụ án như Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản khám xét; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định; Vật chứng thu giữ được; Biên bản mở niêm phong kiểm tra thông tin trong điện thoại; Biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai nhận của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, làm chứng tại phiên tòa, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ, có đủ căn cứ xác định:

Chiều ngày 28/12/2020 bị cáo Nguyễn Ngọc H có hành vi bán 01 gói ma túy (Methamphetamine) trọng lượng 0,070 gam (Không phải không bảy mươi gam) với số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) cho Nguyễn Văn T bị bắt quả tang, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi bán ma túy của mình cho T. Khi tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Ngọc H cơ quan điều tra Công an thu giữ trong tủ gỗ 23 (Hai mươi ba) túi nhựa Polyetylen trong suốt, bên trong có bám dính các hạt tinh thể màu trắng, sau khi thu các hạt tinh thể màu trắng bám dính trong các túi Polyetylen cân lên có trọng lượng là 0,135 gam (Không phải, một

trăm ba mươi lăm gam) được xác định là ma túy (Methamphetamine), số ma túy này Hải khai nhận, do bản thân nghiện chất ma túy, mỗi khi sử dụng xong H đều cất túi Polyetylen chứa chất ma túy đã sử dụng vào trong tủ, số ma túy thu được từ 23 gói Polyetylen còn lại là ma túy của bị cáo sử dụng không hết còn bám dính lại trong các túi nhựa.

Hành vi tàng trữ 0,135 gam ma túy (Methamphetamine) mà bị cáo thừa nhận mua về sử dụng còn lại, đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Đối với hành vi bán 0,070 gam (Không phải không bảy mươi gam) ma túy (Methamphetamine) của bị cáo cho Nguyễn Văn T đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự theo như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất gây nghiện. Vụ án xảy ra ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an ninh xã hội tại địa phương, ma túy là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, bản thân bị cáo đang có 01 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích, có đầy đủ năng lực hành vi, trách nhiệm hình sự và nhận thức được tác hại của chất ma túy, nhưng vẫn cố ý phạm tội, nên cần lên cho bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, sống có ích cho xã hội và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích đối với bản án đã chấp hành xong trước đó, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm, được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đó là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Đối với số lượng ma túy 9,290 gam (Chín phẩy hai trăm chín mươi gam) Methamphetamine thu được trong chiếc giày trượt patin số 51 tại phòng kho trong căn nhà ngang, bị cáo Nguyễn Ngọc H không thừa nhận đó là ma túy của mình. Phòng kho nơi tìm thấy gói ma túy không có khóa, cửa luôn mở, là khu vực thường để các vật dụng chung của gia đình không còn sử dụng, giá giày và những đôi giày trượt pa tin cho khách thuê chơi được đặt tại phòng kho nên thường xuyên có nhiều người ra vào, trong quá trình sử dụng căn nhà có sự thay đổi người ở, quá trình điều tra, xác minh cơ quan cảnh sát điều tra Công an không xác định được số ma túy đó do ai cất giấu.

Theo lời khai của bị cáo Nguyễn Ngọc H, gói ma túy bị cáo bán cho Nguyễn Văn T có nguồn gốc mua từ một người không quen biết, không rõ danh tính ở xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An với mục đích để sử dụng, sau khi sử dụng

một phần, số còn lại bị cáo bán cho T. Qua điều tra, xác minh không không đủ cơ sở, căn cứ để xem xét xử lý đối với người đã bán ma túy cho bị cáo.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép 10,300 gam (mười phẩy ba trăm gam) chất ma túy của Trương Mạnh H, sinh năm 1985, trú tại xóm Đ, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An, bị bắt quả tang khi đang ở trong nhà cùng với bị cáo Nguyễn Ngọc H. Quá trình điều tra xác định được, hành vi của Trương Mạnh H hoàn toàn độc lập, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cơ quan cảnh sát điều tra Công an đã tách ra thành một vụ án riêng và Trương Mạnh H đã bị truy tố, xét xử trong một vụ án khác.

Hành vi của Nguyễn Văn T mua 0,070 gam (Không phẩy không trăm bảy mươi gam) ma túy (Methamphetamine) với bị cáo Nguyễn Ngọc H, mục đích để cất giấu sử dụng, do trọng lượng chất ma túy dưới 0,1 gam, chưa đủ định lượng cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên bị cơ quan Công an ra quyết định xử lý hành chính bằng hình thức phạt tiền là đúng quy định.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ... tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*” do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo mới chấp hành xong hình phạt tù một thời gian, là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, hiện đang bị tạm giam, không có tài sản riêng để đảm bảo thi hành án, do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) thu của bị cáo Nguyễn Ngọc H là tiền do phạm tội mà có, nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A21S có vỏ ốp, điện thoại màu xanh tím, màn hình cảm ứng, số IMEL1 351662610014989/01, số IMEL2 352465210014980/01 bên trong có gắn 02 thẻ sim 0964356776 và 0915757559, điện thoại đã qua sử dụng và 01 chiếc ví da thu giữ của bị cáo Nguyễn Ngọc H và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen đỏ, loại bàn phím, số IMEL 3584414105593033, gắn thẻ sim số 0975880506, điện thoại đã hỏng, không còn hoạt động thu giữ của Nguyễn Văn T, qua điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại.

Số tiền 40.700.000 đồng (Bốn mươi triệu bảy trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Nguyễn Ngọc H qua điều tra, xác định được là tiền của ông Nguyễn Ngọc S anh trai của bị cáo giao cho bị cáo, với mục đích để tu sửa nhà cửa làm nơi thờ cúng bố, mẹ đẻ nên cần trả lại cho ông Nguyễn Ngọc S.

Đối với những vật chứng khác, gồm: 01 lọ thủy tinh, trên đỉnh của lọ thủy tinh có gắn một ống kim loại bằng thủy tinh, một đầu uốn cong; 01 chai nhựa tự tạo, trên miệng bình có gắn một đoạn ống nhựa, trên miệng bình có gắn một ống thủy tinh chạm với dung dịch màu trắng trong bình, đáy bình có nhiều viên sỏi; 01 hộp giấy vệ sinh, bên trong có chứa giấy vệ sinh màu trắng; 01 cân tiểu ly điện tử; 01 thanh kiếm bằng kim loại màu trắng, có chiều dài 80cm, bề ngoài là bao kiếm màu vàng là những tài sản thu giữ của Nguyễn Ngọc H khi khám xét

nhà ở, là dụng cụ sử dụng ma túy và những vật chứng không có giá trị và giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Chiếc giày trượt patin màu đen, đã qua sử dụng, được đánh số 51 được xác định có nguồn gốc là tài sản do ông Nguyễn Ngọc S mua để kinh doanh trước đây, tại phiên tòa ông S không yêu cầu trả lại, đó là vật chứng không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

Số lượng ma túy thu giữ được còn lại sau khi đã đưa đi giám định là vật chứng nhà nước cầm tàng trữ, sử dụng và lưu hành; Các mẫu thực vật khô thu giữ được còn lại sau khi đã đưa đi giám định, cùng những phong bì thư chứa vỏ bao gói niêm phong và que tes thử chất ma túy đối với bị cáo Nguyễn Ngọc H và là những vật chứng không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo chịu tiền án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 55 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 03 (Ba) năm 04 (Bốn) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là **05 (Năm) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 28/12/2020.

2. Vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 và khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), số tiền hiện đang được tạm gửi tại kho của Kho bạc Nhà nước huyện Quỳnh Hợp (Theo biên bản giao nhận tài sản lập ngày 24/3/2021 giữa Kho bạc nhà nước Quỳnh Hợp và cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp).

Trả lại số tiền 40.700.000 đồng (Bốn mươi triệu bảy trăm nghìn đồng) cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Ngọc S (số tiền đang tạm gửi tài khoản 3949.0.9042237.00000 tại ngân hàng Nông nghiệp và PTNT Việt Nam – Chi nhánh huyện Quỳnh Hợp – Tây Nghệ An, theo giấy nộp tiền ngày 24/3/2021 của Công an huyện Quỳnh Hợp)

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc H 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A21S, có vỏ ốp, điện thoại màu xanh tím, màn hình cảm ứng, số IMEL1 351662610014989/01, số IMEL2 352465210014980/01 bên trong có gắn 02 thẻ sim 0964356776 và 0915757559, điện thoại đã qua sử dụng và 01 chiếc ví da.

Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen đỏ, loại bàn phím, số IMEL 3584414105593033, gắn thẻ sim số 0975880506, điện thoại đã hỏng, không còn hoạt động.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng, gồm:

Số ma túy 8,240 gam (Methamphetamine) còn lại sau khi đã đưa đi giám định; 0,235 gam mẫu thực vật khô và 26,925 gam mẫu thực vật khô còn lại sau khi đã đưa đi giám định, cùng phong bì thư niêm phong, vỏ bao gói.

01 lọ thủy tinh, trên đỉnh của lọ thủy tinh có gắn một ống kim loại bằng thủy tinh, một đầu uốn cong; 01 chai nhựa tự tạo, trên miệng bình có gắn một đoạn ống nhựa, trên miệng bình có gắn một ống thủy tinh chạm với dung dịch màu trắng trong bình, đáy bình có nhiều viên sỏi; 01 hộp giấy vệ sinh, bên trong có chứa giấy vệ sinh màu trắng; 01 cân tiểu ly điện tử; 01 thanh kiếm bằng kim loại màu trắng, có chiều dài 80cm, bề ngoài là bao kiếm màu vàng; 01 chiếc giày, loại giày patin, màu đen đã qua sử dụng, trên giày được đánh số 51; Que tes thử chất ma túy qua nước tiểu của Nguyễn Ngọc H cùng phong bì niêm phong, vỏ giấy gói, bao gói, vỏ bao niêm phong.

(Điện thoại và những vật chứng nêu trên có đặc điểm chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng, lập ngày 27/4/2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Hợp).

3. Án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc H chịu án phí Hình sự sơ thẩm **200.000 đồng** (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Ngọc S. Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn T.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo bản án về phần trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về phần trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh hợp;
- Cơ quan điều tra CA huyện Quỳnh hợp;
- THADS huyện Quỳnh Hợp;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- UBND TT. Quỳnh Hợp, huyện Quỳnh Hợp, NA;
- Bị cáo;
- NCQLNVLO;
- lưu HS, VP;

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hà Văn Đông